

THÔNG BÁO

Danh sách thí sinh theo phòng thi vấn đáp (xét tuyển vòng 2) kỳ tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo xã Phú Bình năm 2025

Căn cứ Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 27/12/2025 của UBND xã Phú Bình về tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo xã Phú Bình năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 449/QĐ-UBND ngày 25/3/2026 của UBND xã Phú Bình về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo xã Phú Bình năm 2025; Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 03/4/2026 của UBND xã Phú Bình về việc phê duyệt danh sách thí sinh đủ điều kiện dự xét tuyển vòng 2 kỳ tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo xã Phú Bình năm 2025.

Căn cứ Thông báo số 03/TB-HĐTD ngày 04/4/2026 của Hội đồng tuyển dụng viên chức xã Phú Bình về Thông báo thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự xét tuyển vòng 2 kỳ tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo xã Phú Bình năm 2025 và thu lệ phí xét tuyển và kết quả thu lệ phí xét tuyển theo Thông báo số 04/TB-HĐTD ngày 04/4/2026 của Hội đồng tuyển dụng viên chức xã Phú Bình về Thông về việc đủ điều kiện dự xét tuyển vòng 2 và thu lệ phí xét tuyển;

Hội đồng tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo xã Phú Bình năm 2025 thông báo Danh sách thí sinh theo phòng thi vấn đáp (xét tuyển vòng 2) kỳ tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo xã Phú Bình năm 2025, cụ thể như sau:

1. Thời gian, địa điểm khai mạc kỳ tuyển dụng:

- Thời gian: 14 giờ 00 phút, ngày 18 tháng 4 năm 2026.

- Địa điểm: Hội trường UBND xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

(Địa chỉ: Xóm Hòa Bình 2, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên).

2. Thời gian thi vấn đáp:

2.1. Buổi sáng

- Từ 6 giờ 30 phút – 7 giờ 00 phút: Họp Ban kiểm tra, sát hạch.

- Từ 7 giờ 00 phút: Tổ chức thi vấn đáp đối với các thí sinh:
- + Vị trí Giáo viên mầm non (Phòng kiểm tra sát hạch số 01; Phòng kiểm tra sát hạch số 02).
- + Vị trí Nhân viên kế toán (Phòng kiểm tra sát hạch số 05).
- + Vị trí Giáo viên Tiểu học dạy 9 môn (Phòng kiểm tra sát hạch số 06).
- + Vị trí Giáo viên THCS dạy môn Toán (Phòng kiểm tra sát hạch số 09).
- + Vị trí Giáo viên THCS dạy môn Vật lý (Phòng kiểm tra sát hạch số 10).
- + Vị trí Giáo viên THCS dạy môn Ngữ Văn (Phòng kiểm tra sát hạch số 11).
- + Vị trí Giáo viên THCS dạy môn Lịch sử (Phòng kiểm tra sát hạch số 13).
- + Vị trí Giáo viên THCS dạy môn Giáo dục thể chất (Phòng kiểm tra sát hạch số 14).

2.2. Buổi chiều

- Từ 13 giờ 00 phút – 13 giờ 30 phút: Họp Ban kiểm tra, sát hạch.
- Từ 13 giờ 30 phút: Tổ chức thi vấn đáp đối với các thí sinh:
- + Vị trí Giáo viên mầm non (Phòng kiểm tra sát hạch số 03; Phòng kiểm tra sát hạch số 04).
- + Vị trí Giáo viên Tiểu học dạy 9 môn (Phòng kiểm tra sát hạch số 07).
- + Vị trí Giáo viên Tiểu học dạy môn Giáo dục thể chất (Phòng kiểm tra sát hạch số 8).
- + Vị trí Giáo viên THCS dạy môn Ngữ Văn (Phòng kiểm tra sát hạch số 12).

3. Địa điểm thi vấn đáp:

- Tại Trường Tiểu học Hương Sơn, xã Phú Bình;
- Địa chỉ: Xóm La Sơn 1, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

4. Hội đồng tuyển dụng yêu cầu thí sinh:

Thí sinh thuộc đối tượng được cộng điểm ưu tiên, nộp bản sao hoặc phô tô (có công chứng) *giấy tờ ưu tiên cho Tổ Thư ký Hội đồng tuyển dụng (bà Thiệu Thị Hà Mi hoặc bà Phạm Thị Kim Oanh)* khi đến dự Khai mạc vào chiều thứ bảy, ngày 18/4/2026.

Thí sinh có mặt theo đúng thời gian tại mục 2 Thông báo này và mang ***thẻ Căn cước công dân khi đến thi vấn đáp.***

Hội đồng tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo năm 2025 thông báo để thí sinh biết và thực hiện. ***Danh sách thí sinh theo phòng kiểm tra sát hạch được đăng tải công khai trên Cổng thông tin điện tử của UBND xã Phú Bình: <https://phubinh.thainguyen.gov.vn> và niêm yết công khai tại địa điểm thi vẫn đáp.***

Mọi phản ánh, thắc mắc đề nghị liên hệ trực tiếp về Hội đồng tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo xã Phú Bình năm 2025 (theo số điện thoại di động 0984994573, đồng chí Nguyễn Thái Học, Phó Trưởng phòng Văn hóa – Xã hội xã trong giờ hành chính) để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Thành viên HĐTD viên chức;
- Ban Giám sát;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Cổng thông tin điện tử xã Phú Bình;
- Các thí sinh đủ điều kiện xét tuyển vòng 2;
- Lưu: VT, HSTD.

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

**CHỦ TỊCH UBND XÃ
Tạ Viết Thuật**

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ VẤN ĐÁP (VÒNG 2)
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO XÃ PHÚ BÌNH NĂM 2025
PHÒNG KIỂM TRA SÁT HẠCH SỐ 01

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Ngày tháng năm sinh	Số CCCD	Giới tính	Hộ khẩu thường trú (<i>Xóm, xã, tỉnh</i>)	Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng	Trình độ chuyên môn		Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
								Trình độ đào tạo	Chuyên ngành			
1	MN 01	Ma Kim Chinh	01/02/2003	019303002313	Nữ	Xóm Bục, xã Trung Hội, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Đại học	Giáo dục Mầm non	Tày	Người dân tộc thiểu số	
2	MN 02	Lưu Thị Diễm	28/05/2002	006302003999	Nữ	Thôn Phiêng Toàn, xã Chợ Rã, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Cử nhân	Giáo dục Mầm non	Tày	Người dân tộc thiểu số	
3	MN 03	Nguyễn Thị Dung	27/04/1997	019197008357	Nữ	Xóm Cầu Muối, xã Tân Thành, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Đại học	Giáo dục Mầm non	Tày	Người dân tộc thiểu số	
4	MN 04	Nguyễn Thị Hà	07/08/1990	019190006185	Nữ	Xóm Việt Ninh, xã Kha Sơn, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Kinh	Không	
5	MN 05	Dương Thị Hào	04/8/1995	019195005103	Nữ	Xóm Xúm, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Cử nhân	Giáo dục Mầm non	Kinh	Không	

6	MN 06	Nguyễn Thị Thu Hiền	02/06/1999	001199017445	Nữ	Thôn Cả Am, xã Phúc Hòa, tỉnh Bắc Ninh	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Kinh	Không	
7	MN 07	Dương Thị Hồng	16/06/1994	019194003712	Nữ	Xóm Bông Lai, xã Điềm Thụy, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Kinh	Không	
8	MN 08	Chu Thị Hưng	11/09/1990	008190006533	Nữ	Số 3, TDP Hương Sơn 8, phường Gia Sàng, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Kinh	không	
9	MN 09	Nguyễn Thị Hương	27/07/1991	019191010482	Nữ	Xóm Vân Đình, xã Kha Sơn, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Đại học	Giáo dục Mầm non	Kinh	Không	

Tổng số thí sinh trong danh sách: 09.

UBND XÃ PHÚ BÌNH
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ VẤN ĐÁP (VÒNG 2)
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO XÃ PHÚ BÌNH NĂM 2025
PHÒNG KIỂM TRA SÁT HẠCH SỐ 02

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Ngày tháng năm sinh	Số CCCD	Giới tính	Hộ khẩu thường trú (<i>Xóm, xã, tỉnh</i>)	Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng	Trình độ chuyên môn		Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
								Trình độ đào tạo	Chuyên ngành			
1	MN 10	Vũ Thúy Hương	10/08/1996	019196004604	Nữ	Xóm Ngoài 1, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Đại học	Giáo dục Mầm non	Kinh	Không	
2	MN 11	Trần Thị Diệp Lan	02/03/2002	019302004488	Nữ	Xóm Trại 1, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Kinh	Không	
3	MN 12	Phạm Thị Ngọc Lan	28/03/1995	019195001087	Nữ	Xóm Hưng Thái, xã Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Đại học	Giáo dục Mầm non	Kinh	Không	
4	MN 13	Nguyễn Thị Lành	18/08/1987	027187004860	Nữ	TDP Nghiêm Xá, phường Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	Giáo viên Mầm non	Đại học	Sư phạm Mầm non	Kinh	Không	
5	MN 14	Nguyễn Thị Liên	10/03/2003	019303008739	Nữ	Xóm Phúc Lâm, xã La Bằng, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Đại học	Giáo dục Mầm non	Nùng	Người dân tộc thiểu số	

6	MN 15	Dương Thị Mỹ Linh	10/01/1997	019197006943	Nữ	Xóm Na Ri, xã Tân Khánh, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Đại học	Giáo dục Mầm non	Kinh	Không	
7	MN 16	Nông Thị Hồng Linh	23/10/2003	006303003481	Nữ	Tổ 18, phường Bắc Kạn, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Đại học	Giáo dục Mầm non	Tày	Người dân tộc thiểu số	
8	MN 17	Nông Thị Loan	11/03/1998	019198005860	Nữ	Xóm Vực Giàng, xã Tân Thành, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Đại học	Giáo dục Mầm non	Tày	Người dân tộc thiểu số	
9	MN 18	Dương Thị Ly	13/06/1995	019195008979	Nữ	Thôn 5, Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Đại học	Giáo dục Mầm non	Kinh	Không	

Tổng số thí sinh trong danh sách: 09.

UBND XÃ PHÚ BÌNH
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ VẤN ĐÁP (VÒNG 2)
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO XÃ PHÚ BÌNH NĂM 2025
PHÒNG KIỂM TRA SÁT HẠCH SỐ 03

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Ngày tháng năm sinh	Số CCCD	Giới tính	Hộ khẩu thường trú (Xóm, xã, tỉnh)	Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng	Trình độ chuyên môn		Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
								Trình độ đào tạo	Chuyên ngành			
1	MN 19	Nguyễn Tuyết Ngân	26/09/1990	020190010729	Nữ	Xóm Trung Tâm, xã Tân Khánh, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Tày	Người dân tộc thiểu số	
2	MN 20	Lương Tiểu Nhã	06/09/2000	006300002419	Nữ	Thôn Khuổi Táy, Xã Xuân Dương, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Đại học	Giáo dục Mầm non	Nùng	Người dân tộc thiểu số	
3	MN 21	Phùng Thị Như	11/03/1994	001194045909	Nữ	Xóm Hòa Bình 3, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Đại học	Giáo dục Mầm non	Kinh	Không	
4	MN 22	Dương Thị Nhung	13/12/2000	019300008835	Nữ	Xóm Soi 4, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Đại học	Giáo dục Mầm non	Kinh	Không	
5	MN 23	Nguyễn Thị Kim Oanh	15/05/1995	019195007479	Nữ	Xóm Thi Đua 2, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Kinh	Không	

6	MN 24	Nguyễn Thị Phương	25/02/2001	019301008145	Nữ	Xóm Thanh Đàm, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Kinh	Không	
7	MN 25	Vi Thị Quỳnh	27/11/2002	019302004164	Nữ	Xóm Đồng Bàu, xã Tân Thành, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Cử nhân	Giáo dục Mầm non	Nùng	Người dân tộc thiểu số	
8	MN 26	Nguyễn Thị Thu	23/11/1999	024199013793	Nữ	Thôn Đọ, xã Quang Trung, tỉnh Bắc Ninh	Giáo viên Mầm non	Đại học	Giáo dục Mầm non	Kinh	Không	

Tổng số thí sinh trong danh sách: 08.

UBND XÃ PHÚ BÌNH
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ VẤN ĐÁP (VÒNG 2)
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO XÃ PHÚ BÌNH NĂM 2025
PHÒNG KIỂM TRA SÁT HẠCH SỐ 04

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Ngày tháng năm sinh	Số CCCD	Giới tính	Hộ khẩu thường trú (<i>Xóm, xã, tỉnh</i>)	Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng	Trình độ chuyên môn		Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
								Trình độ đào tạo	Chuyên ngành			
1	MN 27	Nguyễn Thị Trang	04/10/1998	019198003927	Nữ	Xóm Dẫy, xã Tân Khánh, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Đại học	Giáo dục Mầm non	Kinh	Không	
2	MN 28	Phạm Thị Trang	14/12/1993	019193009764	Nữ	Xóm Vạn Già, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Đại học	Giáo dục Mầm non	Kinh	Không	
3	MN 29	Trần Thị Thùy Trang	21/03/1999	024199008672	Nữ	Thôn Đọ, xã Quang Trung, tỉnh Bắc Ninh	Giáo viên Mầm non	Đại học	Giáo dục Mầm non	Kinh	Không	
4	MN 30	Trương Thị Trang	20/08/1998	019198006300	Nữ	Xóm Trầm Hương, xã Diềm Thụy, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Kinh	không	
5	MN 31	Triệu Thị Trinh	23/09/2004	019304002469	Nữ	Xóm Nác, xã Tràng Xá, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Dao	Người dân tộc thiểu số	

6	MN 32	Chu Thị Hải Xuân	03/03/2003	024303005033	Nữ	Xóm Khe Tấu, xã Yên Định, tỉnh Bắc Ninh	Giáo viên Mầm non	Đại học	Giáo dục Mầm non	Cao Lan	Người dân tộc thiểu số	
7	MN 33	Nguyễn Thị Ý	16/10/1994	019194008357	Nữ	Xóm Quyên, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Đại học	Giáo dục Mầm non	Kinh	Không	
8	MN 34	Nguyễn Thị Yên	12/08/2001	019301009583	Nữ	Xóm Nghê, xã Diềm Thụy, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Kinh	Không	

Tổng số thí sinh trong danh sách: 08.

UBND XÃ PHÚ BÌNH
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ VẤN ĐÁP (VÒNG 2)
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO XÃ PHÚ BÌNH NĂM 2025
PHÒNG KIỂM TRA SÁT HẠCH SỐ 05

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Ngày tháng năm sinh	Số CCCD	Giới tính	Hộ khẩu thường trú (<i>Xóm, xã, tỉnh</i>)	Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng	Trình độ chuyên môn		Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
								Trình độ đào tạo	Chuyên ngành			
1	MN 35	Nguyễn Văn Lâm	01/9/1987	025087016159	Nam	Xóm Hàng Tài, xã Diêm Thụy, tỉnh Thái Nguyên	Nhân viên kế toán	Cử nhân	Kế toán tổng hợp	Kinh	Không	
2	MN 36	Đình Ngọc Hiếu	22/02/2001	019201006895	Nam	Xóm 1, xã An Khánh, tỉnh Thái Nguyên	Nhân viên kế toán	Đại học	Cử nhân kế toán	Kinh	Không	
3	MN 37	Dương Thị Hiền	07/06/1998	019198007404	Nữ	Xóm Quán Chè, xã Diêm Thụy, tỉnh Thái Nguyên	Nhân viên kế toán	Cao đẳng	Kế toán doanh nghiệp	Dao	Người dân tộc thiểu số	
4	MN 38	Trần Thị Lan	26/02/1998	019198004744	Nữ	Xóm Kiều Chính, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Nhân viên kế toán	Cử nhân	Kế toán tổng hợp	Kinh	Không	
5	MN 39	Đồng Thị Yên	20/08/1987	019187008468	Nữ	Xóm Đoàn Kết 1, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Nhân viên kế toán	Đại học	Kế toán	Kinh	Không	

6	MN 40	Nguyễn Phương Thảo	07/01/1997	019197004550	Nữ	Tổ 12, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên	Nhân viên kế toán	Cử nhân	Kế toán	Kinh	Không	
7	MN 41	Tạ Thị Thương	07/11/1994	019194005259	Nữ	Xóm Đá Bạc, xã Tân Khánh, tỉnh Thái Nguyên	Nhân viên kế toán	Cử nhân	Kế toán doanh nghiệp	Kinh	Không	
8	MN 42	Đoàn Kỳ Lâm	07/05/1993	019193011996	Nữ	Xóm Bàn Đạt, xã Tân Khánh, tỉnh Thái Nguyên	Nhân viên kế toán	Cử nhân	Tài chính doanh nghiệp	Kinh	Không	

Tổng số thí sinh trong danh sách: 08.

UBND XÃ PHÚ BÌNH
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ VẤN ĐÁP (VÒNG 2)
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO XÃ PHÚ BÌNH NĂM 2025
PHÒNG KIỂM TRA SÁT HẠCH SỐ 06

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Ngày tháng năm sinh	Số CCCD	Giới tính	Hộ khẩu thường trú (<i>Xóm, xã, tỉnh</i>)	Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng	Trình độ chuyên môn		Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
								Trình độ đào tạo	Chuyên ngành			
1	TH 01	Dương Thị Ngọc Ánh	13/12/2002	019302008459	Nữ	Xóm Trung 3, xã Diềm Thụy, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên tiểu học dạy 9 môn	Đại học	Giáo dục tiểu học	Kinh	Không	
2	TH 02	Nguyễn Thị Minh Ánh	21/07/2001	019301002409	Nữ	Xóm Kiều Chính, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên tiểu học dạy 9 môn	Cử nhân	Giáo dục tiểu học	Kinh	Không	
3	TH 03	Nông Phương Hoài	04/10/1997	006197005183	Nữ	Tổ 11A, phường Đức Xuân, thành phố Thái Nguyên	Giáo viên tiểu học dạy 9 môn	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tày	Người dân tộc thiểu số	
4	TH 04	Ngọc Thanh Huy	24/01/2003	024203004552	Nam	Thôn Thanh Hương, xã Dương Hưu, tỉnh Bắc Ninh	Giáo viên tiểu học dạy 9 môn	Cử nhân	GDTH theo định hướng CLC	Kinh	Không	
5	TH 05	Ngô Thu Huyền	11/12/2003	024303000621	Nữ	Thôn Hưng Thịnh, xã Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Ninh	Giáo viên tiểu học dạy 9 môn	Đại học	Giáo dục tiểu học	Kinh	Không	

6	TH 06	Phạm Thị Thùy Linh	22/11/1999	019199007986	Nữ	Xóm Trại 1, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên tiểu học dạy 9 môn	Cử nhân	Giáo dục tiểu học	Kinh	Không	
7	TH 07	Vi Diệu Loan	22/03/2003	019303003777	Nữ	Xóm Đồng Bản, xã Dân Tiến, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên tiểu học dạy 9 môn	Cử nhân	Giáo dục tiểu học	Nùng	Người dân tộc thiểu số	
8	TH 08	Ma Thị Ly	06/02/2003	019303002213	Nữ	Xóm Thanh Trung, xã Bình Yên, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên tiểu học dạy 9 môn	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tày	Người dân tộc thiểu số	
9	TH 09	Nguyễn Thị Mai	06/09/1995	024195008749	Nữ	Thôn Đồng Hội, xã Ngọc Thiện, tỉnh Bắc Ninh	Giáo viên tiểu học dạy 9 môn	Cử nhân	Giáo dục tiểu học	Kinh	Không	

Tổng số thí sinh trong danh sách: 09.

UBND XÃ PHÚ BÌNH
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ VẤN ĐÁP (VÒNG 2)
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO XÃ PHÚ BÌNH NĂM 2025
PHÒNG KIỂM TRA SÁT HẠCH SỐ 07

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Ngày tháng năm sinh	Số CCCD	Giới tính	Hộ khẩu thường trú (<i>Xóm, xã, tỉnh</i>)	Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng	Trình độ chuyên môn		Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
								Trình độ đào tạo	Chuyên ngành			
1	TH 10	Trần Thị Mai	08/10/1993	019193005805	Nữ	Xóm La Đường, xã Văn Hán, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên tiểu học dạy 9 môn	Đại học	Giáo dục tiểu học	Sán Chay	Người dân tộc thiểu số	
2	TH 11	Dương Khánh Phương	17/10/2003	008303000436	Nữ	Thôn An Lạc 2, xã Xuân Vân, tỉnh Tuyên Quang	Giáo viên tiểu học dạy 9 môn	Đại học	Giáo dục tiểu học	Kinh	Không	
3	TH 12	Lê Thúy Quỳnh	21/08/2003	019303010829	Nữ	Tổ dân phố Hương Sơn 10, phường Gia Sàng, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên tiểu học dạy 9 môn	Đại học	Giáo dục tiểu học	Kinh	Không	
4	TH 13	Nguyễn Thị Thanh	08/8/1998	019198000235	Nữ	Xóm Úc Sơn 2, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên tiểu học dạy 9 môn	Cử nhân	Giáo dục tiểu học	Kinh	Không	
5	TH 14	Nguyễn Thị Thu	10/05/1995	024195001000	Nữ	Thôn Trung Hưng, xã Hợp Thịnh, tỉnh Bắc Ninh	Giáo viên tiểu học dạy 9 môn	Cử nhân	Giáo dục tiểu học	Kinh	Không	

6	TH 15	Giáp Thị Thu	29/07/2000	024300014933	Nữ	Thôn Đồng Xứng, xã Ngọc Thiện, Bắc Ninh	Giáo viên tiểu học dạy 9 môn	Đại học	Giáo dục tiểu học	Kinh	Không	
7	TH 16	Phạm Thị Minh Thùy	23/05/2003	019303010682	Nữ	Xóm Dãy, xã Tân Khánh, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên tiểu học dạy 9 môn	Cử nhân	Giáo dục tiểu học theo định hướng chất lượng cao	Kinh	Không	
8	TH 17	Nguyễn Tú Uyên	19/12/2000	024300009332	Nữ	Xóm Long Vân, xã Quang Trung, tỉnh Bắc Ninh	Giáo viên tiểu học dạy 9 môn	Đại học	Giáo dục tiểu học	Kinh	Người có tài năng, con thương binh	
9	TH 18	Hà Thị Vui	26/02/1992	006192005895	Nữ	Xóm Giữa 1, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên tiểu học dạy 9 môn	Cử nhân	Giáo dục tiểu học	Tày	Người dân tộc thiểu số	

Tổng số thí sinh trong danh sách: 09.

UBND XÃ PHÚ BÌNH
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ VẤN ĐÁP (VÒNG 2)
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO XÃ PHÚ BÌNH NĂM 2025
PHÒNG KIỂM TRA SÁT HẠCH SỐ 08

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Ngày tháng năm sinh	Số CCCD	Giới tính	Hộ khẩu thường trú (<i>Xóm, xã, tỉnh</i>)	Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng	Trình độ chuyên môn		Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
								Trình độ đào tạo	Chuyên ngành			
1	TH 10	Trần Thị Mai	08/10/1993	019193005805	Nữ	Xóm La Đường, xã Văn Hán, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên tiểu học dạy 9 môn	Đại học	Giáo dục tiểu học	Sán Chay	Người dân tộc thiểu số	
2	TH 19	Nguyễn Văn Dũng	28/04/1995	019095006992	Nam	Xóm Núi Nga My, xã Diềm Thụy, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Tiểu học dạy môn GDTC	Cử nhân	Giáo dục thể chất	Kinh	Không	
3	TH 20	Nguyễn Thị Hanh	19/08/1991	019191007620	Nữ	Xóm Cà, xã Tân Thành, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Tiểu học dạy môn GDTC	Đại học	Sư phạm thể dục-thể thao	Kinh	Không	
4	TH 21	Nguyễn Thị Quý	16/11/1993	019193008705	Nữ	Xóm Vàng Ngoài, xã Tân Thành, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Tiểu học dạy môn GDTC	Đại học	Huấn luyện thể thao	Kinh	Không	
5	TH 22	Lý Thị Sim	10/10/1992	010192008456	Nữ	Xóm Náng, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Tiểu học dạy môn GDTC	Cử nhân	Giáo dục thể chất	Giáy	Dân tộc thiểu số	

Tổng số thí sinh trong danh sách: 05.

UBND XÃ PHÚ BÌNH
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ VẤN ĐÁP (VÒNG 2)
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO XÃ PHÚ BÌNH NĂM 2025
PHÒNG KIỂM TRA SÁT HẠCH SỐ 09

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Ngày tháng năm sinh	Số CCCD	Giới tính	Hộ khẩu thường trú (<i>Xóm, xã, tỉnh</i>)	Vị ví việc làm đăng ký tuyển dụng	Trình độ chuyên môn		Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
								Trình độ đào tạo	Chuyên ngành			
1	THCS 01	Phạm Ngọc Ánh	02/10/2001	019301008454	Nữ	Ngách 15, tổ 1, phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên THCS dạy môn Toán	Cử nhân	Sư phạm Toán học	Kinh	Không	
2	THCS 02	Đỗ Thị Hồng	26/06/1997	001197020390	Nữ	Xóm Hàng Tài, xã Diềm Thụy, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên THCS dạy môn Toán	Cử nhân	Sư phạm Toán học	Kinh	Không	
3	THCS 03	Nguyễn Thị Bích Ngọc	01/02/1992	019192003885	Nữ	Xóm Cầu Gỗ, Xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên THCS dạy môn Toán	Cử nhân	Sư phạm Toán học	Kinh	Không	
4	THCS 04	Lê Thị Nhi	20/09/1999	019199008435	Nữ	Thôn Cao Phong, xã Trại Cau, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên THCS dạy môn Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Kinh	Không	
5	THCS 05	Phùng Thị Kim Oanh	14/10/1991	001191018139	Nữ	CH 1516 tòa A1, IA20, phường Phú Thượng, thành phố Hà Nội	Giáo viên THCS dạy môn Toán	Thạc sĩ	Toán giải tích	Kinh	Không	

6	THCS 06	Vũ Thị Phúc	23/08/1994	019194006342	Nữ	Tổ dân phố 6, phường Phố Yên, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên THCS dạy môn Toán	Cử nhân	Sư phạm Toán học	Kinh	Không	
7	THCS 07	Bùi Thanh Tâm	21/01/2003	019303003083	Nữ	Xóm Ngoài, xã Kha Sơn, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên THCS dạy môn Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Kinh	Không	
8	THCS 08	Nguyễn Thị Thảo	08/10/1997	024197001564	Nữ	Tổ dân phố Cao Lôi, phường Vân Hà, tỉnh Bắc Ninh	Giáo viên THCS dạy môn Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Kinh	Không	
9	THCS 09	Nguyễn Huỳnh Anh Tú	16/10/2001	019201005010	Nam	Xóm Hân, Tân Thành, Thái Nguyên	Giáo viên THCS dạy môn Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Kinh	Không	

Tổng số thí sinh trong danh sách: 09.

UBND XÃ PHÚ BÌNH
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ VẤN ĐÁP (VÒNG 2)
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO XÃ PHÚ BÌNH NĂM 2025
PHÒNG KIỂM TRA SÁT HẠCH SỐ 10

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Ngày tháng năm sinh	Số CCCD	Giới tính	Hộ khẩu thường trú (<i>Xóm, xã, tỉnh</i>)	Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng	Trình độ chuyên môn		Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
								Trình độ đào tạo	Chuyên ngành			
1	THCS 10	Hồ Tuấn Sơn	13/11/1995	019095005288	Nam	Xóm Hòa Bình 3, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên THCS dạy môn Vật Lý	Đại học	Sư phạm Vật Lý	Kinh	Không	
2	THCS 11	Diệp Thị Ninh	27/01/1994	019194002944	Nữ	Xóm Đồng Chóc, xã Nam Hòa, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên THCS dạy môn Vật Lý	Đại học	Vật Lý	Sán Diu	Người dân tộc thiểu số	
3	THCS 12	Nguyễn Minh Quang	25/05/1996	001096036478	Nam	Số nhà 268, tổ 12, xã Thụ Lâm, thành phố Hà Nội	Giáo viên THCS dạy môn Vật Lý	Cử nhân	Sư phạm Vật Lý	Kinh	Không	

Tổng số thí sinh trong danh sách: 03.

UBND XÃ PHÚ BÌNH
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ VẤN ĐÁP (VÒNG 2)
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO XÃ PHÚ BÌNH NĂM 2025
PHÒNG KIỂM TRA SÁT HẠCH SỐ 11

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Ngày tháng năm sinh	Số CCCD	Giới tính	Hộ khẩu thường trú (<i>Xóm, xã, tỉnh</i>)	Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng	Trình độ chuyên môn		Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
								Trình độ đào tạo	Chuyên ngành			
1	THCS 13	Hoàng Thị Anh	19/05/1990	020190008713	Nữ	Thôn bãi Vàng, xã Trại Cau, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên THCS dạy môn Ngữ Văn	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn	Nùng	Người dân tộc thiểu số	
2	THCS 14	Lục Thị Lan Anh	01/03/1998	006198003537	Nữ	Thôn Thủy Bình, xã Cẩm Giàng, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên THCS dạy môn Ngữ Văn	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn	Tày	Người dân tộc thiểu số	
3	THCS 15	Đình Thị Hạnh	27/3/1996	019196007248	Nữ	Xóm Thắng Lợi, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên THCS dạy môn Ngữ Văn	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn	Kinh	Không	
4	THCS 16	Nguyễn Thị Hòa	20/04/2002	019302003897	Nữ	Xóm Cô Dạ, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên THCS dạy môn Ngữ Văn	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn	Kinh	Không	
5	THCS 17	Trần Thu Hồng	22/12/2000	019300004649	Nữ	Số nhà 34B, TDP Trung Thành 7, phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên THCS dạy môn Ngữ Văn	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn	Kinh	Không	

6	THCS 18	Trần Thị Thu Huyền	29/09/1995	019195001546	Nữ	Xóm Soi, xã Kha Sơn, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên THCS dạy môn Ngữ Văn	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn	Kinh	Không	
7	THCS 19	Hoàng Thị Huyền	22/02/1998	019198006979	Nữ	Xóm Thùa Gia, xã Điềm Thụy, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên THCS dạy môn Ngữ Văn	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn	Kinh	Không	
8	THCS 20	Nguyễn Tài Huyền	18/12/2001	019301010114	Nữ	Xóm Sỏi, xã Điềm Thụy, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên THCS dạy môn Ngữ Văn	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn	Kinh	Không	
9	THCS 21	Lê Thị Lộc	21/03/1999	030199008428	Nữ	Tổ Trung Thành 12, phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên THCS dạy môn Ngữ Văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Kinh	Không	
10	THCS 22	Nguyễn Thu Nga	11/03/1996	019196008972	Nữ	Xóm Vân Hòa, xã Văn Hán, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên THCS dạy môn Ngữ Văn	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn	Kinh	Không	
11	THCS 23	Nông Thị Ngân	14/07/2002	024302006485	Nữ	Thôn Đền Hồng, xã Đồng Kỳ, tỉnh Bắc Ninh	Giáo viên THCS dạy môn Ngữ Văn	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn	Nùng	Người dân tộc thiểu số	

Tổng số thí sinh trong danh sách: 11.

UBND XÃ PHÚ BÌNH
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ VẤN ĐÁP (VÒNG 2)
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO XÃ PHÚ BÌNH NĂM 2025
PHÒNG KIỂM TRA SÁT HẠCH SỐ 12

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Ngày tháng năm sinh	Số CCCD	Giới tính	Hộ khẩu thường trú (<i>Xóm, xã, tỉnh</i>)	Vị ví việc làm đăng ký tuyển dụng	Trình độ chuyên môn		Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
								Trình độ đào tạo	Chuyên ngành			
1	THCS 24	Nguyễn Thị Nhân	27/04/1996	019196003240	Nữ	Xóm Nghê, xã Điềm Thụy, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên THCS dạy môn Ngữ Văn	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn	Kinh	Không	
2	THCS 25	Nguyễn Mai Phương	10/03/2003	019303011050	Nữ	Xóm Úc Sơn 1, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên THCS dạy môn Ngữ Văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Kinh	Không	
3	THCS 26	Nguyễn Thị Quỳnh	16/02/1993	019193008669	Nữ	Xóm Thi Đua 1, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên THCS dạy môn Ngữ Văn	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn	Kinh	không	
4	THCS 27	Nguyễn Thị Quỳnh	05/02/1995	019195010295	Nữ	Xóm Mít, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên THCS dạy môn Ngữ Văn	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn	Kinh	Không	
5	THCS 28	Đỗ Thị Thu Sinh	10/07/1991	019191010101	Nữ	Tổ dân phố Yên Trung 2, phường Vạn Xuân, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên THCS dạy môn Ngữ Văn	Cử nhân	Cử nhân Văn học	Kinh	Không	

6	THCS 29	Nguyễn Thị Thao	28/08/2003	019303002959	Nữ	Xóm Quyết Tiến 1, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên THCS dạy môn Ngữ Văn	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn	Kinh	Không	
7	THCS 30	Hoàng Thị Thiên	27/01/1995	020195004525	Nữ	Xóm An Phú, xã Kha Sơn, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên THCS dạy môn Ngữ Văn	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn	Tày	người dân tộc thiểu số	
8	THCS 31	Ma Thị Tím	14/06/1996	008196003948	Nữ	Xóm Cây Thị, xã Vô Tranh, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên THCS dạy môn Ngữ Văn	Đại học	Cử nhân Văn học	Tày	Người dân tộc thiểu số	
9	THCS 32	Dương Thị Trang	02/08/1995	019195010960	Nữ	Xóm Cầu Ngâm, xã Tân Khánh, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên THCS dạy môn Ngữ Văn	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn	Kinh	Không	
10	THCS 33	Nguyễn Thu Trang	19/09/1995	019195009333	Nữ	Xóm Đoàn Kết, xã Tân Khánh, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên THCS dạy môn Ngữ Văn	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn	Kinh	Không	
11	THCS 34	Trịnh Thị Minh Trang	31/05/1996	019196009753	Nữ	Tổ 5, phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên THCS dạy môn Ngữ Văn	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn	Kinh	Không	

Tổng số thí sinh trong danh sách: 11.

UBND XÃ PHÚ BÌNH
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ VẤN ĐÁP (VÒNG 2)
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO XÃ PHÚ BÌNH NĂM 2025
PHÒNG KIỂM TRA SÁT HẠCH SỐ 13

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Ngày tháng năm sinh	Số CCCD	Giới tính	Hộ khẩu thường trú (<i>Xóm, xã, tỉnh</i>)	Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng	Trình độ chuyên môn		Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
								Trình độ đào tạo	Chuyên ngành			
1	THCS 35	Hoàng Văn Huy	02/03/1992	019092011132	Nam	Xóm Mỹ Lập, xã Nam Hòa, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên THCS dạy môn Lịch sử	Cử nhân	Lịch sử	Nùng	Người dân tộc thiểu số	
2	THCS 36	Tạ Thị Liên	28/12/1988	019188010444	Nữ	Xóm Đoàn Kết, xã Tân Khánh, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên THCS dạy môn Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Kinh	Con thương binh	
3	THCS 37	Dương Thị Loan	05/09/1990	019190007879	Nữ	Xóm Thuận Pháp, xã Điềm Thụy, tỉnh Thái Nguyên.	Giáo viên THCS dạy môn Lịch sử	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử	Kinh	Không	
4	THCS 38	Dương Thị Loan	17/10/1993	019193003773	Nữ	Xóm Nam 1, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên THCS dạy môn Lịch sử	Cử nhân	Lịch sử	Kinh	Không	
5	THCS 39	Nguyễn Thị Thanh Tâm	20/9/1990	019190012058	Nữ	TDP Yên Trung, phường Vạn Xuân, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên THCS dạy môn Lịch sử	Cử nhân	Sư phạm Văn Sử	Kinh	Không	

6	THCS 40	Hoàng Thị Thu Thủy	29/07/1989	004189010525	Nữ	Xóm Ngoài, xã Kha Sơn, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên THCS dạy môn Lịch sử	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử	Tày	Người dân tộc thiểu số	
7	THCS 41	Nguyễn Thị Trang	02/09/2003	019303007329	Nữ	Xóm Xuân Đào, xã Tân Khánh, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên THCS dạy môn Lịch sử	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử	Kinh	Không	

Tổng số thí sinh trong danh sách: 07.

UBND XÃ PHÚ BÌNH
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ VẤN ĐÁP (VÒNG 2)
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO XÃ PHÚ BÌNH NĂM 2025
PHÒNG KIỂM TRA SÁT HẠCH SỐ 14

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Ngày tháng năm sinh	Số CCCD	Giới tính	Hộ khẩu thường trú (<i>Xóm, xã, tỉnh</i>)	Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng	Trình độ chuyên môn		Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
								Trình độ đào tạo	Chuyên ngành			
1	THCS 42	Dương Tuấn Anh	13/07/2002	019202010102	Nam	Xóm Úc Sơn 1, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên THCS dạy môn GDTC	Đại học	Giáo dục thể chất	Kinh	Không	
2	THCS 43	Dương Thị Ngọc Anh	16/08/2002	019302006310	Nữ	Xóm Hòa Bình 1, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên THCS dạy môn GDTC	Đại học	Huấn luyện thể thao	Kinh	Không	
3	THCS 44	Đàm Thị Bẩy	16/10/1991	019191002866	Nữ	Xóm Giếng Mật, xã Tân Thành, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên THCS dạy môn GDTC	Cử nhân	Sư phạm TĐTT	Cao Lan	Người dân tộc thiểu số	
4	THCS 45	Phan Y Din	13/11/1990	019190001131	Nữ	Thôn Đèo Hanh, xã Trại Cau, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên THCS dạy môn GDTC	Cử nhân	Giáo dục Thể chất	Kinh	Không	
5	THCS 46	Hoàng Văn Doanh	18/04/1994	019094002651	Nam	Xóm Núi Chùa, xã Tân Thành, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên THCS dạy môn GDTC	Cử nhân	Sư phạm TĐTT	Kinh	Không	

6	THCS 47	Trần Trung Tiệp	19/09/1990	019090015510	Nam	Xóm Làng Hang, xã Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên THCS dạy môn GDTC	Cử nhân	Sư phạm TĐTT	Nùng	Người dân tộc thiểu số
7	THCS 48	Nguyễn Văn Tùng	04/12/1989	019089010645	Nam	Xóm Dẫy, xã Tân Khánh, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên THCS dạy môn GDTC	Đại học	Sư phạm TĐTT	Kinh	Không

Tổng số thí sinh trong danh sách: 07.

